

Số: 160 /2020/QĐ-TGD

Hà Nội, ngày 27 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế bán đấu giá (lần 3) cổ phần của Công ty cổ phần Formach do Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – công ty cổ phần sở hữu

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 01-2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2018 của Đại hội đồng cổ đông phiên họp thường niên 2018 và Nghị quyết số 02-2019/NQ-HĐQT ngày 26/04/2019 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội;

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp; Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp; Thông tư số 59/2018/TT-BTC ngày 15/7/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quy chế mẫu về bán đấu giá thông thường chuyển nhượng vốn nhà nước, vốn của doanh nghiệp nhà nước đầu tư tại công ty cổ phần ban hành kèm theo Quyết định số 586/QĐ-UBCK ngày 06/07/2018 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 385 QĐ/HĐQT-ĐTTC ngày 26/10/2020 của Hội đồng Quản trị Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần về việc phê duyệt giá khởi điểm, bản công bố thông tin chuyển nhượng vốn đầu tư của Tổng công ty tại Công ty Cổ phần Formach;

Căn cứ Hợp đồng cung cấp dịch vụ tổ chức bán đấu giá cổ phần Công ty Cổ phần Formach số 10/2020/HĐTVTC/SHS.HS.TV ngày 14/04/2020 giữa Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội và Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – công ty cổ phần;

Căn cứ Biên bản làm việc ngày 27/10/2020 giữa Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội và Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – công ty cổ phần,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế bán đấu giá (lần 3) cổ phần của Công ty cổ phần Formach do Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – công ty cổ phần sở hữu.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Việc sửa đổi, bổ sung Quyết định này do Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội quyết định.

Điều 3: Ban tổ chức bán đấu giá, các tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá cổ phần và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Vinafor;
- CTCP Formach;
- Lưu VT, TVTC&BLPH.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



TRẦN THỊ THU THANH

QUY CHẾ

BÁN ĐẤU GIÁ (LẦN 3) CỔ PHẦN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN FORMACH DO TỔNG CÔNG TY LÂM NGHIỆP VIỆT NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN SỞ HỮU (Ban hành kèm theo Quyết định số 160/2020/QĐ-TGD ngày 27 tháng 10 năm 2020 của Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này áp dụng đối với việc tổ chức bán đấu giá thông thường để chuyển nhượng cổ phần của Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần tại Công ty Cổ phần Formach được thực hiện qua Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Bán đấu giá* là việc bán đấu giá cổ phần công khai thông thường cho các đối tượng có sự cạnh tranh về giá.
2. *Nhà đầu tư* là tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua cổ phần của các doanh nghiệp tại Việt Nam.
3. *Chủ sở hữu vốn* là Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần
4. *Cơ quan có thẩm quyền quyết định chuyển nhượng vốn* là Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần
5. *Công ty cổ phần* là Công ty Cổ phần Formach.
6. *Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần* là Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội.
7. *Ban tổ chức đấu giá* là tổ chức do Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội thành lập để thực hiện việc bán đấu giá cổ phần và các công việc liên quan theo quy định.
8. *Hội đồng bán đấu giá cổ phần* là tổ chức thực hiện chi đạo việc bán đấu giá cổ phần bao gồm: đại diện Chủ sở hữu vốn, đại diện công ty cổ phần (nếu có), đại diện Ban tổ chức đấu giá, đại diện tổ chức tư vấn và đại diện nhà đầu tư (nếu có). Chủ tịch Hội đồng bán đấu giá cổ phần là đại diện Chủ sở hữu vốn. Chủ tịch Hội đồng bán đấu giá cổ phần thay mặt cho Hội đồng bán giá đấu cổ phần ký các văn bản thuộc thẩm quyền.
9. *Cổ phần được chào bán* là cổ phần của Công ty Cổ phần Formach.
10. *Mệnh giá cổ phần* là 10.000 đồng.
11. *Giá khởi điểm* là mức giá ban đầu của một cổ phần được chào bán ra bên ngoài do Cơ quan có thẩm quyền quyết định chuyển nhượng vốn quyết định.
12. *Bước giá* là khoảng cách giữa các giá đặt mua liên tiếp.
13. *Bước khối lượng* là khoảng cách giữa các khối lượng đặt mua liên tiếp.

14. *Giá đấu* là các mức giá đặt mua cổ phần của nhà đầu tư được ghi vào Phiếu tham dự đấu giá.

15. *Tiền đặt cọc* là một khoản tiền của nhà đầu tư tham gia mua cổ phần ứng trước để đảm bảo quyền mua cổ phần.

16. *Cổ phần không bán hết của cuộc đấu giá* bao gồm:

a) Số lượng cổ phần nhà đầu tư trúng giá trong cuộc đấu giá công khai nhưng từ chối mua;

b) Số lượng cổ phần không được nhà đầu tư đăng ký mua theo phương án bán đấu giá công khai đã được duyệt.

17. *Các trường hợp bán đấu giá không thành công* bao gồm:

a) Khi hết thời hạn đăng ký mà không có nhà đầu tư nào đăng ký tham gia đấu giá hoặc chỉ có 01 nhà đầu tư đăng ký tham gia đấu giá;

b) Sau khi nộp tiền đặt cọc đến hết thời hạn nộp Phiếu tham dự đấu giá không có nhà đầu tư nào nộp Phiếu tham dự;

c) Không có nhà đầu tư nào trả giá tại cuộc đấu giá hoặc giá nhà đầu tư trả cao nhất mà vẫn thấp hơn giá khởi điểm;

d) Chỉ có một hoặc tất cả các nhà đầu tư trúng đấu giá nhưng từ chối không mua;

đ) Tất cả các nhà đầu tư vi phạm quy chế đấu giá.

16. *Ngày kết thúc cuộc đấu giá* là ngày nhập xong các thông tin trên Phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư vào hệ thống và xác định được kết quả đấu giá.

17. *Ngày kết thúc việc bán cổ phần* là ngày cuối cùng nhà đầu tư thanh toán tiền mua cổ phần theo thông báo của Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Trách nhiệm và quyền hạn của Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần

1. Cử đại diện tham gia Hội đồng bán đấu giá cổ phần;

2. Tham gia kiểm tra, giám sát việc bán đấu giá cổ phần theo Quy chế này và các quy định hiện hành;

3. Kiểm tra, hoàn tất các thông tin liên quan đến bán đấu giá cổ phần. Phối hợp với Công ty cổ phần để thực hiện công bố thông tin đầy đủ, chính xác về doanh nghiệp trước khi bán cổ phần theo quy định. Trường hợp Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần đã yêu cầu nhưng Công ty cổ phần không phối hợp cung cấp các thông tin cần thiết, đầy đủ, chính xác để công bố thông tin theo quy định của pháp luật thì Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần được miễn trừ toàn bộ trách nhiệm và không chịu bất kỳ trách nhiệm nào về thông tin không đầy đủ, không chính xác khi thực hiện công bố thông tin theo quy định về Công ty cổ phần trước khi bán cổ phần theo Quy chế này.

4. Phối hợp với Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội công bố công khai cho nhà đầu tư các thông tin liên quan đến Công ty Cổ phần Formach và cuộc đấu giá theo các nội dung tại Điều 8 Quy chế này;

5. Phối hợp với Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội thuyết trình về Công ty Cổ phần Formach cho các nhà đầu tư (nếu cần);

6. Thông báo cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội về tài khoản nhận tiền thu từ chuyển nhượng vốn;

7. Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả chính thức;

8. Đồng ký Biên bản xác định kết quả đấu giá theo khoản 4 Điều 14 Quy chế này;

9. Phối hợp với Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần công bố kết quả đấu giá cổ phần và hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không trúng đấu giá theo Quy chế bán đấu giá;

10. Tổng hợp, báo cáo kết quả bán đấu giá cổ phần gửi các cơ quan có thẩm quyền liên quan theo quy định;

11. Hỗ trợ làm thủ tục chuyển quyền sở hữu cho các nhà đầu tư trúng đấu giá.

Điều 4. Trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng bán đấu giá cổ phần

1. Tổ chức chỉ đạo và tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động bán đấu giá theo quy định;

2. Kiểm tra tính hợp lệ của Phiếu tham dự đấu giá;

3. Xem xét xử lý các trường hợp vi phạm Quy chế bán đấu giá và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm;

4. Đồng ký Biên bản xác định kết quả đấu giá theo khoản 4 Điều 14 Quy chế này.

Điều 5. Trách nhiệm và quyền hạn của Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

1. Yêu cầu Chủ sở hữu vốn cung cấp đầy đủ các tài liệu, thông tin việc bán đấu giá cổ phần theo quy định;

2. Cử đại diện tham gia Hội đồng bán đấu giá cổ phần. Ban hành Quyết định thành lập Hội đồng bán đấu giá cổ phần;

3. Xây dựng và ban hành Quy chế bán đấu giá (vận dụng theo Quy chế mẫu về bán đấu giá thông thường chuyển nhượng vốn nhà nước, vốn của doanh nghiệp nhà nước đầu tư tại công ty cổ phần ban hành kèm theo Quyết định số 586/QĐ-UBCK ngày 06/07/2018 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước);

4. Thông báo với Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần về thời gian, địa điểm tổ chức bán đấu giá;

5. Thực hiện thông báo và công bố thông tin theo Điều 7 Quy chế này. Trường hợp thông tin công bố không chính xác, phản ánh sai lệch so với thông tin, số liệu do Chủ sở hữu vốn, Công ty Cổ phần Formach cung cấp thì Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội chịu trách nhiệm bồi thường theo quy định của pháp luật; Trường hợp Công ty cổ phần không phối hợp cung cấp các thông tin cần thiết, đầy đủ, chính xác để công bố thông tin theo quy định của pháp luật thì Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội được miễn trừ toàn bộ trách nhiệm và không chịu bất kỳ trách nhiệm nào về thông tin không đầy đủ, không chính xác khi thực hiện công bố thông tin theo quy định về Công ty cổ phần trước khi bán cổ phần theo Quy chế này.

6. Tiếp nhận Đơn đăng ký tham gia đấu giá, kiểm tra điều kiện tham gia đấu giá, nhập các thông tin đăng ký mua của nhà đầu tư vào hệ thống đấu giá và phát Phiếu tham dự đấu giá cho các nhà đầu tư đáp ứng điều kiện tham gia đấu giá. Trường hợp nhà đầu tư không đủ điều kiện tham gia đấu giá thì Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần phải thông báo cho nhà đầu tư;

7. Chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ của thông tin nhập vào hệ thống đấu giá theo Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá của nhà đầu tư;

8. Tiếp nhận Phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư;

9. Giải thích những nội dung liên quan đến trình tự, thủ tục đấu giá trường hợp nhà đầu tư thắc mắc, trong thời gian nhận Phiếu tham dự đấu giá;

10. Thông báo công khai tại trụ sở và công bố thông tin trên website của Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội về tổng số nhà đầu tư tham gia đấu giá, tổng số cổ phần đăng ký mua chậm nhất hai (02) ngày làm việc trước ngày tổ chức đấu giá;

11. Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả chính thức;

12. Tổ chức thực hiện đấu giá và chịu trách nhiệm về việc xác định kết quả đấu giá theo quy định;

13. Lập và đồng ký Biên bản xác định kết quả đấu giá theo khoản 4 Điều 14 Quy chế này;

14. Phối hợp với Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần công bố kết quả đấu giá cổ phần, hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư tham gia đấu giá hợp lệ nhưng không trúng đấu giá theo Quy chế này và thu tiền mua cổ phần theo quy định;

15. Chuyển tiền đặt cọc của nhà đầu tư tham gia đấu giá không hợp lệ (vi phạm Quy chế đấu giá) vào tài khoản nhận tiền thu từ chuyển nhượng vốn để xử lý theo quy định;

16. Chuyển tiền thu từ bán cổ phần về tài khoản nhận tiền thu từ chuyển nhượng vốn trong thời hạn năm (05) ngày làm việc kể từ ngày hết hạn nộp tiền thanh toán mua cổ phần của nhà đầu tư;

17. Chuyển giao toàn bộ Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá của nhà đầu tư cho Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần trong vòng mười (10) ngày kể từ ngày hết hạn nộp tiền thanh toán mua cổ phần của nhà đầu tư;

18. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến bán đấu giá cổ phần.

Điều 6. Trách nhiệm và quyền hạn của nhà đầu tư tham gia đấu giá

1. Tiếp cận thông tin công bố về Công ty Cổ phần Formach và cuộc đấu giá theo quy định;

2. Tự tìm hiểu, nghiên cứu, đánh giá các thông tin về Công ty Cổ phần Formach trước khi tham gia đấu giá và chịu trách nhiệm về quyết định tham gia đấu giá của mình;

3. Gửi Đơn đăng ký tham gia đấu giá cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội theo mẫu tại Phụ lục số 01 kèm theo Quy chế này và nhận Phiếu tham dự đấu giá;

4. Tuân thủ quy định hiện hành về góp vốn, mua cổ phần tại doanh nghiệp Việt Nam;

5. Nộp tiền đặt cọc bằng 10% giá trị tổng số cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm theo quy định;

6. Nộp Phiếu tham dự đấu giá theo quy định;

7. Nhận hoàn trả tiền đặt cọc trong trường hợp tham gia đấu giá hợp lệ nhưng không trúng đấu giá;

8. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền mua cổ phần trúng đấu giá;

9. Tuân thủ các nội dung tại Quy chế này. Trường hợp vi phạm, nhà đầu tư tham gia đấu giá sẽ bị hủy bỏ quyền tham gia đấu giá và không được hoàn trả tiền đặt cọc.

10. Miễn trừ toàn bộ trách nhiệm pháp lý và không thực hiện khởi kiện, khiếu nại đối với Tổng công ty lâm nghiệp Việt Nam – CTCP, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần, Hội đồng đấu giá cổ phần về bất kỳ nội dung nào (bao gồm nhưng không giới hạn bởi trình tự, thủ tục bán đấu giá, thông tin công bố ...) liên quan đến cuộc đấu giá cổ phần của Công ty Cổ phần Formach do Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam-CTCP sở hữu theo Quy chế này.

Điều 7. Công bố thông tin

1. Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội phối hợp với Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần công bố thông tin về việc bán đấu giá theo Phụ lục I kèm theo Nghị định số 32/2018/NĐ-CP tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày tổ chức đấu giá. Việc thông báo được thực hiện trên các phương tiện sau đây:

a) Năm (05) số liên tiếp của các báo: Thời báo tài chính, Báo Đấu thầu, Báo Kinh tế & Đô thị.

b) Website: www.vinafor.com.vn; www.shs.com.vn

2. Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội phối hợp với Chủ sở hữu vốn, Công ty cổ phần công bố thông tin liên quan đến công ty cổ phần và đợt đấu giá chậm nhất hai mươi (20) ngày trước ngày tổ chức đấu giá, cụ thể:

a) Nội dung công bố thông tin bao gồm:

- Quyết định của Hội đồng Quản trị Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần về việc phê duyệt giá khởi điểm, bản công bố thông tin và Phương án chuyển nhượng vốn đầu tư của Tổng công ty tại Công ty Cổ phần Formach;

- Bản công bố thông tin về việc chuyển nhượng vốn;

- Tài liệu chứng minh Chủ sở hữu vốn là chủ sở hữu hợp pháp của số cổ phần đăng ký bán;

- Quy chế bán đấu giá;

- Các thông tin liên quan khác đến cuộc đấu giá theo quy định.

b) Địa điểm công bố thông tin

- **Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần**

+ Địa chỉ: Tầng 14 - Tòa nhà Vinafor – 127 Lò Đúc - Hà Nội;

+ Website: www.vinafor.com.vn

- **Công ty Cổ phần Formach (nếu có)**

+ Địa chỉ: Thị trấn Văn Điển, huyện Thanh Trì, Hà Nội

+ Website: www.formach.com.vn

- Công ty cổ phần chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội

+ Địa chỉ: Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội

+ Website: www.shs.com.vn

Điều 8. Đối tượng tham gia đấu giá

Những đối tượng tham gia đấu giá là tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đáp ứng các điều kiện sau đây:

1. Đối với nhà đầu tư trong nước

a) Đối với nhà đầu tư cá nhân: Là công dân Việt Nam, có địa chỉ liên hệ, Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự;

b) Đối với nhà đầu tư tổ chức: Là các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam; có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/đăng ký doanh nghiệp/Giấy phép hoạt động; có địa chỉ liên hệ;

c) Tuân thủ điều kiện về góp vốn mua cổ phần theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Đối với nhà đầu tư nước ngoài: ngoài quy định như đối với tổ chức và cá nhân trong nước, nhà đầu tư nước ngoài phải tuân thủ các quy định sau:

a) Mở một (01) tài khoản vốn đầu tư gián tiếp bằng đồng Việt Nam tại các ngân hàng được phép cung ứng dịch vụ ngoại hối hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam và tuân thủ pháp luật Việt Nam. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần phải thông qua tài khoản này;

b) Có giấy chứng nhận mã số chứng khoán do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp (bản sao có xác nhận của Ngân hàng lưu ký hoặc Công ty chứng khoán nơi nhà đầu tư nước ngoài mở tài khoản lưu ký);

c) Tuân thủ quy định hiện hành về góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài tại các doanh nghiệp Việt Nam.

3. Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư: Trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư của cả nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, tổ chức nhận ủy thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng nhà đầu tư, số cổ phần của từng nhà đầu tư trong và ngoài nước đăng ký mua.

Điều 9. Thông tin cơ bản về phương án bán đấu giá

Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần phối hợp với Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội xác định:

1. Số lượng cổ phần chào bán: 362.410 cổ phần

2. Loại cổ phần chào bán: cổ phiếu phổ thông;

3. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần;

4. Giá khởi điểm: 60.000 đồng/cổ phần;

5. Bước giá: 100 đồng;

6. Bước khối lượng: 10 cổ phần

7. Số lượng cổ phần đăng ký mua tối thiểu: 100 cổ phần;
8. Số lượng cổ phần đăng ký mua tối đa: 362.410 cổ phần;
9. Số lượng cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được phép mua: 362.410 cổ phần;
10. Số mức giá: 01 mức giá

11. Mỗi nhà đầu tư được phát một Phiếu đấu giá và chỉ được ghi tối đa 01 (một) mức giá đặt mua; khối lượng đặt mua tối thiểu là 100 cổ phần và đặt theo bội số của 10.

Điều 10. Thủ tục đăng ký tham gia đấu giá và nộp tiền đặt cọc

1. Nhận Đơn đăng ký tham gia đấu giá

Nhà đầu tư nhận đơn hoặc trực tiếp in mẫu Đơn đăng ký tham gia đấu giá theo mẫu tại Phụ lục 01 Quy chế này tại các địa điểm và địa chỉ website nêu tại khoản 2 Điều 7 Quy chế này.

2. Nộp tiền đặt cọc

a) Nhà đầu tư đáp ứng điều kiện tham gia mua cổ phần theo Điều 8 Quy chế này phải nộp tiền đặt cọc bằng đồng Việt Nam tối thiểu 10% giá trị tổng số cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm **trước 15 giờ 30 phút ngày 13 tháng 11 năm 2020**;

Nhà đầu tư nộp bằng tiền mặt trực tiếp tại các địa điểm đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần hoặc chuyển khoản vào tài khoản cho Tổ chức thực hiện bán đấu giá như sau:

Đơn vị thụ hưởng: **Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

- ✓ Số tài khoản: **1001085159**, mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội (SHB), Chi nhánh Hà Nội
- ✓ Nội dung: {Tên nhà đầu tư} đặt cọc đấu giá mua ... cổ phần CTCP Formach do TCT Lâm nghiệp Việt Nam sở hữu.

b) Tiền đặt cọc không được hưởng lãi.

3. Nộp Đơn đăng ký tham gia đấu giá

Nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào Đơn đăng ký tham gia đấu giá và nộp bản chính tại địa điểm làm thủ tục đăng ký kèm theo xuất trình các giấy tờ như sau:

a) Đối với nhà đầu tư là cá nhân trong nước

- Bản sao Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu. Trường hợp nhận ủy quyền, phải có giấy ủy quyền theo quy định của pháp luật hoặc theo mẫu tại Phụ lục số 03 kèm theo Quy chế này, được công chứng hoặc chứng thực bởi cơ quan công chứng, chứng thực có thẩm quyền, kèm theo xuất trình chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu của người được ủy quyền;

- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

b) Đối với nhà đầu tư là tổ chức trong nước

- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ khác tương đương;

- Giấy ủy quyền cho người đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục kèm theo bản sao hợp lệ Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu của người nhận ủy quyền, trừ trường hợp người làm thủ tục là người đại diện theo pháp luật của tổ chức;

- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

c) Đối với cá nhân và tổ chức nước ngoài: Ngoài các quy định như đối với cá nhân và tổ chức trong nước phải xuất trình:

- Giấy xác nhận mở tài khoản vốn đầu tư gián tiếp tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán theo quy định của pháp luật Việt Nam về quản lý ngoại hối;

- Giấy chứng nhận mã số giao dịch chứng khoán do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp (bản sao có xác nhận của Ngân hàng lưu ký hoặc Công ty chứng khoán nơi nhà đầu tư nước ngoài mở tài khoản lưu ký).

4. Thời gian, địa điểm làm thủ tục đăng ký và đặt cọc

a) Thời gian làm thủ tục đăng ký và đặt cọc: **từ ngày 28 tháng 10 năm 2020 đến 15 giờ 30 phút ngày 13 tháng 11 năm 2020;**

b) Địa điểm làm thủ tục đăng ký và đặt cọc: Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội, địa chỉ: Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

c) Sau khi hoàn tất các thủ tục đặt cọc, nhà đầu tư được cấp Phiếu tham dự đấu giá.

5. Nhà đầu tư chỉ được sửa đổi hoặc hủy đăng ký tham gia đấu giá trong thời hạn làm thủ tục đăng ký nêu trên. Trường hợp hủy đăng ký tham gia đấu giá, nhà đầu tư phải làm đơn đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá theo mẫu gửi Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần theo Phụ lục số 04 kèm theo Quy chế này.

Điều 11. Lập và nộp Phiếu tham dự đấu giá

1. Nhà đầu tư điền mức giá đấu và ký Phiếu tham dự đấu giá. Phiếu tham dự đấu giá hợp lệ là:

a) Phiếu tham dự đấu giá do Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội cấp, có đóng dấu treo của nơi cấp phiếu và đảm bảo: điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định; phiếu không được tẩy, xóa hoặc rách nát; giá đặt mua không thấp hơn giá khởi điểm; Khối lượng cổ phần đặt mua không thấp hơn số lượng cổ phần đăng ký mua tối thiểu và không vượt quá số lượng cổ phần đăng ký mua tối đa quy định tại Quy chế này. Phiếu tham dự đấu giá phải được bỏ trong phong bì có chữ ký của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định;

b) Bỏ phiếu kín theo thời hạn quy định như sau

- Bỏ trực tiếp vào hòm phiếu tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội:
Chậm nhất 16 giờ 00 phút ngày 17 tháng 11 năm 2020;

- Gửi bằng phương thức đảm bảo đến Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội:
Chậm nhất 16 giờ 00 phút ngày 17 tháng 11 năm 2020;

- Thời điểm nhận phiếu được tính là thời điểm Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội ký nhận với nhà đầu tư hoặc bưu điện.

2. Trường hợp Phiếu tham dự đấu giá bị rách nát, tẩy xóa, nhà đầu tư phải yêu cầu Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội đổi phiếu mới sau khi đã nộp phiếu cũ.

3. Trường hợp mất phiếu, nhà đầu tư phải làm đơn theo mẫu tại Phụ lục số 05 kèm theo Quy chế này đề nghị Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội cấp lại Phiếu tham dự đấu giá mới và Phiếu tham dự đấu giá cũ coi như không còn giá trị.

Điều 12. Địa điểm và thời gian tổ chức đấu giá

1. Địa điểm tổ chức đấu giá: Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội, địa chỉ: Tầng 1-5 Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội;

2. Thời gian tổ chức đấu giá: 10 giờ 00 phút ngày 18 tháng 11 năm 2020

Điều 13. Xem xét điều kiện tổ chức đấu giá

1. Trước thời điểm tổ chức đấu giá, Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội kiểm tra và xác định rõ:

a) Danh sách các nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự đấu giá;

b) Số lượng Phiếu tham dự đấu giá.

2. Cuộc đấu giá được tiến hành khi có ít nhất hai (02) nhà đầu tư đủ điều kiện tham gia đấu giá và nộp Phiếu tham dự đấu giá. Nếu không đủ điều kiện này thì không tổ chức đấu giá.

Điều 14. Thực hiện đấu giá

1. Tại thời điểm bắt đầu mở hòm phiếu tham dự đấu giá, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần công bố những thông tin chủ yếu như:

a) Tên Chủ sở hữu vốn, Công ty cổ phần, số lượng cổ phần chào bán, số lượng nhà đầu tư và số lượng cổ phần đăng ký mua;

b) Trình tự, thủ tục đấu giá và nguyên tắc xác định quyền mua cổ phần theo giá đấu;

c) Giải thích về những vấn đề mà nhà đầu tư hoặc các bên liên quan còn thắc mắc.

2. Nhập phiếu tham dự đấu giá

Đến thời điểm đấu giá, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần nhập thông tin trên Phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư vào hệ thống đấu giá cổ phần.

3. Xác định kết quả đấu giá

Kết quả đấu giá được xác định theo quy định tại Nghị định số 32/2018/NĐ-CP như sau:

a) Kết quả trúng đấu giá được xác định theo nguyên tắc lựa chọn giá đặt mua từ cao xuống thấp cho đến hết số lượng cổ phần chào bán nhưng không thấp hơn giá khởi điểm;

b) Trường hợp tại mức giá trúng đấu giá thấp nhất, có nhiều nhà đầu tư (kể cả nhà đầu tư nước ngoài) cùng đặt mức giá bằng nhau, nhưng số cổ phần chào bán ít hơn tổng số cổ phần các nhà đầu tư này đăng ký mua tại mức giá trúng đấu giá thì số cổ phần của từng nhà đầu tư được mua xác định theo công thức sau:

$$\text{Số cổ phần nhà đầu tư được mua} = \text{Số cổ phần chào bán} \times \frac{\text{Số cổ phần từng nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau}}{\text{Tổng số cổ phần các nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau}}$$

c) Trường hợp phát sinh cổ phần lẻ, số cổ phần lẻ này được phân bổ cho nhà đầu tư có khối lượng đăng ký mua lớn nhất tại mức giá đó.

d) Trường hợp có quy định tỷ lệ tối đa số cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được mua thì việc xác định kết quả đấu giá thực hiện theo nguyên tắc trên nhưng số cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được mua không vượt quá tỷ lệ tối đa theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Ký biên bản xác định kết quả đấu giá

Ngay sau khi kết thúc cuộc đấu giá, Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội có trách nhiệm lập Biên bản xác định kết quả đấu giá; đại diện Chủ sở hữu vốn, đại diện Hội đồng bán đấu giá cổ phần đồng ký biên bản xác định kết quả đấu giá theo mẫu quy định tại Phụ lục II kèm theo Nghị định số 32/2018/NĐ-CP.

Điều 15. Xác định giá thanh toán tiền mua cổ phần

1. Giá thanh toán tiền mua cổ phần của Công ty Cổ phần Formach do Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần là giá trúng đấu giá được xác định tại khoản 3 Điều 14 Quy chế này.

2. Chủ sở hữu vốn phải công khai thông tin về giá thanh toán bán cổ phần cho các nhà đầu tư biết và thực hiện.

Điều 16. Thông báo kết quả đấu giá

1. Trong thời gian tối đa năm (05) ngày làm việc kể từ ngày lập biên bản xác định kết quả đấu giá, Chủ sở hữu vốn phối hợp Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần công bố kết quả đấu giá cổ phần tại địa điểm đấu giá, trên trang thông tin điện tử của Chủ sở hữu vốn, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần;

2. Nhà đầu tư nhận kết quả trực tiếp tại Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần trong vòng hai (02) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá. Trường hợp nhà đầu tư không nhận kết quả tại Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần có trách nhiệm gửi kết quả đấu giá cho nhà đầu tư theo phương thức bảo đảm trong ngày làm việc tiếp theo (ngày làm việc thứ 03 kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá).

Điều 17. Phương thức và địa điểm thanh toán tiền mua cổ phần

1. Căn cứ vào thông báo kết quả đấu giá, nhà đầu tư trúng đấu giá mua cổ phần có trách nhiệm thanh toán tiền mua cổ phần **từ ngày 19 tháng 11 năm 2020 đến ngày 24 tháng 11 năm 2020.**

2. Nhà đầu tư được bù trừ tiền thanh toán mua cổ phần và tiền đặt cọc theo quy định.

3. Thanh toán tiền mua cổ phần

a) Thanh toán bằng đồng Việt Nam theo hình thức nộp tiền vào tài khoản của Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần theo chỉ dẫn;

✓ Đơn vị thụ hưởng: **Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

✓ Số tài khoản: **1001085159**, mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội (SHB), Chi nhánh Hà Nội

✓ Nội dung: {Tên nhà đầu tư} thanh toán tiền mua.....cổ phần CTCP Formach do TCT Lâm nghiệp Việt Nam sở hữu.

b) Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội có trách nhiệm tổng hợp và chuyển toàn bộ tiền mua cổ phần về tài khoản nhận tiền thu từ chuyển nhượng vốn sau năm (05) ngày làm việc kể từ ngày hết hạn nộp tiền thanh toán mua cổ phần của nhà đầu tư.

Điều 18. Xử lý các trường hợp vi phạm

1. Những trường hợp sau đây bị coi là vi phạm Quy chế đấu giá và nhà đầu tư không được hoàn trả tiền đặt cọc:

- a) Không nộp Phiếu tham dự đấu giá;
- b) Phiếu tham dự đấu giá không hợp lệ theo khoản 1 Điều 11 Quy chế này;
- c) Đăng ký nhưng không đặt mua (toàn bộ hoặc một phần), nhà đầu tư không được nhận lại tiền đặt cọc tương ứng với số cổ phần không đặt mua;
- d) Bỏ giá thấp hơn giá khởi điểm;
- đ) Không ghi giá và/hoặc khối lượng trên Phiếu tham dự đấu giá;
- e) Khối lượng cổ phần đặt mua trên Phiếu tham dự đấu giá thấp hơn số lượng cổ phần đăng ký mua tối thiểu hoặc cao hơn số lượng cổ phần đăng ký mua tối đa quy định tại Điều 9 Quy chế này
- f) Không thanh toán toàn bộ hoặc một phần số cổ phần được quyền mua theo kết quả đấu giá, nhà đầu tư sẽ không được hoàn trả số tiền đặt cọc tương ứng với số cổ phần từ chối mua. Trong trường hợp nhà đầu tư chỉ thanh toán một phần, số cổ phần trúng giá mua của nhà đầu tư sẽ được Hội đồng bán đấu giá cổ phần xét theo thứ tự mức giá đặt mua từ cao xuống thấp trong các mức giá đặt mua của nhà đầu tư đó.

2. Hội đồng bán đấu giá cổ phần có trách nhiệm xem xét, xử lý các trường hợp vi phạm tại khoản 1 Điều này và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.

Điều 19. Xử lý số cổ phần không bán hết trong cuộc đấu giá

Trong thời hạn ba (03) ngày làm việc kể từ ngày xác định số cổ phần không bán hết trong cuộc đấu giá, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần thông báo cho Chủ sở hữu vốn để xử lý theo quy định.

Điều 20. Xử lý trường hợp cuộc đấu giá bán cổ phần không thành công

Trong thời hạn ba (03) ngày làm việc kể từ ngày xác định cuộc đấu giá bán cổ phần không thành công, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần thông báo cho Chủ sở hữu vốn để xử lý theo quy định.

Điều 21. Xử lý tiền đặt cọc

1. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần có trách nhiệm thanh toán hoàn trả tiền đặt cọc của nhà đầu tư tham gia đấu giá hợp lệ nhưng không được mua cổ phần **từ ngày 19 tháng 11 năm 2020 đến ngày 24 tháng 11 năm 2020**;

2. Đối với nhà đầu tư trúng đấu giá, khoản tiền đặt cọc được bù trừ vào tổng số tiền phải thanh toán;

3. Đối với khoản tiền đặt cọc không phải hoàn trả do nhà đầu tư vi phạm theo khoản 1 Điều 18 Quy chế này, Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần chuyển về tài khoản nhận tiền thu từ chuyển nhượng vốn theo quy định.

Điều 22. Các quy định khác

1. Mọi thắc mắc, khiếu nại của nhà đầu tư (nếu có) về trình tự, thủ tục đấu giá phải được nêu lên và giải quyết trong cuộc đấu giá. Ban tổ chức đấu giá sẽ không chịu trách nhiệm đối với các thắc mắc, khiếu nại của nhà đầu tư sau khi cuộc đấu giá kết thúc.

2. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần không chịu trách nhiệm về giá trị của cổ phần bán đấu giá, trừ trường hợp không thông báo đầy đủ, chính xác những thông tin do Chủ sở hữu vốn, Công ty cổ phần cung cấp.

Điều 25. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



TRẦN THỊ THU THANH